

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Toán học; Chuyên ngành: Phương trình vi phân và tích phân

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thị Ngọc Oanh

2. Ngày tháng năm sinh: 28/09/1985; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 109, tổ 6, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phòng Đào tạo, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0912864589;

E-mail: oanhntn@tnus.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 12/2007 đến 12/2008: Giảng viên tập sự tại Khoa Khoa học Tự nhiên và Xã hội - Đại học Thái Nguyên (nay là Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên)

Từ 01/2009 đến 08/2017: Giảng viên tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ 09/2017 đến 01/2018: Giảng viên kiêm nhiệm tại Phòng Hành chính - Tổ chức tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ 02/2018 đến 10/2019: Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổ chức tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ 09/2019 đến 09/2020: Nghiên cứu viên sau tiến sĩ tại Viện nghiên cứu cao cấp về Toán, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Từ 10/2020 đến 05/2021: Giảng viên chính, kiêm nhiệm tại Phòng Hành chính - Tổ chức tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ 06/2021 đến 04/2022: Giảng viên chính tại Trường Đại học Xây dựng Hà Nội

Từ 05/2022 đến 09/2023: Giảng viên chính, kiêm nhiệm tại Phòng Đào tạo tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ 10/2023 đến 06/2024: Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng phòng

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Địa chỉ cơ quan: Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học FPT

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

Trường Đại học FPT

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 22 tháng 06 năm 2007, số văn bằng: QC049164, ngành: Toán học, chuyên ngành: Toán học

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 05 tháng 05 năm 2010, số văn bằng: 01726, ngành: Toán giải tích, chuyên ngành: Toán giải tích

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Đại học Thái Nguyên (Chương trình đào tạo phối hợp với Viện Toán học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

- Được cấp bằng TS [5] ngày 25 tháng 10 năm 2017, số văn bằng: 007165, ngành: Phương trình vi phân và tích phân, chuyên ngành: Phương trình vi phân và tích phân

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Thái Nguyên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Toán học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Nghiên cứu bài toán ngược và bài toán đặt không chính cho phương trình đạo hàm riêng, cụ thể:

- Nghiên cứu bài toán ngược xác định điều kiện ban đầu cho phương trình parabolic từ các quan sát về nghiệm tại thời điểm cuối, quan sát trên biên, hoặc quan sát tích phân.

- Nghiên cứu bài toán xác định về phải cho phương trình parabolic, elliptic từ các quan sát tích phân, hoặc quan sát trên biên.

- Nghiên cứu bài toán ngược cho phương trình parabolic nửa tuyến tính và phi tuyến.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 5 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 cấp Bộ;

- Đã công bố (số lượng) 13 bài báo khoa học, trong đó 12 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Thưởng công trình toán học trong Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 (Quyết định số 842/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2013)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013
2	Thưởng công trình toán học trong Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 (Quyết định số 3028/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2016)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016
3	Thưởng công trình toán học trong Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 (Quyết định số 4360/QĐ-BGDĐT ngày 13/10/2017)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2017
4	Giải Ba giải thưởng “Khoa học và Công nghệ dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học”	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Bản thân đảm bảo đầy đủ các quy định về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: có lập trường tư tưởng vững vàng và phẩm chất đạo đức tốt; có ý thức kỷ luật và trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ; có trình độ chuyên môn đạt chuẩn yêu cầu của chức danh nghề nghiệp; thường xuyên học hỏi, cầu thị và trau dồi chuyên môn nghiệp vụ; có lý lịch rõ ràng, minh bạch; có đủ sức khỏe để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ khác của nhà giáo theo quy định.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 5 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2012-2013					321		321/411,1/280
2	2013-2014					312		312/381,6/280

3	2016-2017					327		327/401,1/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022			1		660		660/891,24/270
5	2022-2023					255	81	336/ 344,7/94,5
6	2023-2024			1		288		288/ 293,4/81

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Thái Nguyên số bằng: 0000950; năm cấp: 2012

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 5.5

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVC H/CK 2/BSN T	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Thúy Hoa		X	X		12/2019 đến 09/2020	Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên	29/09/2020
2	Đỗ Thị Tuyết Nga		X	X		12/2019 đến 09/2020	Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên	29/09/2020

3	Nguyễn Thúy Dương		X	X		06/2020 đến 02/2021	Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên	03/02/2021
4	Vũ Thị Hồng Thảo		X	X		01/2021 đến 11/2021	Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên	26/11/2021
5	Trần Đức Duy		X	X		06/2023 đến 03/2024	Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên	19/03/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ tran g ... đến tran g)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/T K	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Một số vấn đề về bài toán đồng hóa dữ kiện	CN	ĐH2013- TN06-05, cấp Bộ	01/01/2013 đến 31/12/2014	Ngày 23/7/2015/ Kết quả: Xuất sắc
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

2	Bài toán ngược xác định điều kiện ban đầu và về phải cho phương trình truyền nhiệt	CN	B2019-TNA-01.T, cấp Bộ	01/01/2019 đến 31/12/2020	Ngày 09/9/2021/ Kết quả: Đạt
---	--	----	------------------------	---------------------------------	------------------------------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	The convergence of Galerkin method for data assimilation problem in the perturbed observation condition	1	Có	East-West Journal of Mathematics	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		13, 2, 133-138	12/2011
2	A splitting method for a backward parabolic equation with time - dependent coefficients	1	Có	Computers and Mathematics with Applications	Có - SCIE IF: 2.99, Q1	9	65, 1, 17-28	11/2012
3	Determination of a time-dependent term in the right-hand side of linear parabolic equations	2	Có	Acta Mathematica Vietnamica	Có - ESCI IF: 0.52, Q2	12	41, 2, 313-335	07/2015
4	Determination of the initial condition in parabolic equations from	2	Không	Journal of Inverse and Ill-posed Problems	Có - SCIE IF: 1.1, Q2	8	24, 2, 195-220	03/2016

	boundary observations							
5	Determination of a term in the right-hand side of parabolic equation	4	Không	Journal of Computational and Applied Mathematics	Có - SCIE <i>IF: 2.4, Q1</i>	27	309 28-43	06/2016
6	Determination of the initial condition in parabolic equations from integral observation	2	Có	Inverse Problems in Science and Engineering	Có - SCIE <i>IF: 1.95, Q2</i>	11	25, 8, 1138-1167	09/2016
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
7	Existence of optimal solution to the problem of finding an initial condition for nonlinear diffusion from integral observations	2	Có	Asian-European Journal of Mathematics	Có - ESCI <i>IF: 0.8, Q3</i>		14, 8, 2150142	11/2020
8	Stability results for weak solutions to backward one-dimensional semi-linear parabolic equations with locally Lipschitz source	3	Không	Journal of Inverse and Ill-posed Problems	Có - SCIE <i>IF: 1.1, Q2</i>		29, 4, 499-513	07/2021
9	A method for choosing the regularization parameter of determining the right hand side from integral observation	1	Có	Asian-European Journal of Mathematics	Có - ESCI <i>IF: 0.9, Q3</i>		15, 7, 2250132	08/2021
10	The necessary optimal condition of	2	Có	Evolution Equations and Control Theory	Có - SCIE <i>IF: 1.5, Q1</i>		12, 5, 1433-1446	10/2023

	inverse heat source problem							
11	On the inverse problem for one-dimensional Burgers' equation from the interior observation	1	Có	Journal of Elliptic and Parabolic Equations	Có - ESCI IF: 0.8, Q2		9, 2, 1329– 1339	09/202 3
12	Determination of the right-hand side in elliptic equations	3	Không	Optimization	Có - SCIE IF: 2.2, Q1		73, 4, 1195- 1227	11/202 2
13	Source identification for parabolic equations from integral observations by the finite difference splitting method	1	Có	Acta Mathematica Vietnamica	Có - ESCI IF: 0.52, Q3		29, 2, 26 pp	06/202 4

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 5 ([7] [9] [10] [11] [13])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDDT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

tỉnh Thái Nguyên, ngày 01 tháng 07 năm 2024

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)